TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH THẠNH** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2023/HS-ST
Ngày 26-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Sáu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc;

2. Ông Đinh Đắc Tư.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thạch – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Ngô Thanh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 49/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D, sinh năm 1995; Nơi sinh: V-Cần Thơ; Nơi thường trú: Ấp V, xã V, huyện V, thành phố Cần Thơ; Nơi ở hiện tại: 1250/1/16, tổ D, khu phố A, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn L-1955 (chết) và bà Đỗ Thị Thúy V-1964 (sống); A, chị, em ruột: Có 05 người (lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1998); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/9/2023 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Cháu Nguyễn Thị Bích N-18/10/2008-có mặt.

Người đại diện theo pháp luật cho bị hại: Bà Nguyễn Thị Ghi N1-1981-có mặt.

Cùng địa chỉ: Ấp V, xã V, huyện V, thành phố Cần Thơ.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại: Bà Lê Thị T-Trợ giúp viên pháp lý-Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố C-có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị Ghi N1-1981-có mặt.
- Bà Đỗ Thị Thúy V-1964-có mặt.

Cùng địa chỉ: Ấp V, xã V, huyện V, thành phố Cần Thơ.

Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Ngọc X-1988-có mặt.
- Bà Nguyễn Thị Đ-1992-vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Ấp V, xã V, huyện V, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 31/8/2023, bà Nguyễn Thị Ghi N1 đến Công an xã V trình báo việc phát hiện Nguyễn Văn D cùng trú tại ấp V, xã V, huyện V có hành vi quan hệ tình dục với con ruột của bà là Nguyễn Thị Bích N tại nhà riêng của D.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Dư thừa n có quan hệ tình cảm yêu thương với N được khoảng 01 năm, do nhà ở gần nhau nên cả hai thường tiếp xúc, gặp mặt và đã quan hệ tình dục với nhau được 02 lần, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng đầu tháng 8/2023, D sử dụng điện thoại di động nhắn tin rủ N đến nhà chơi, khi N đến nhìn thấy D nằm trên võng trong phòng, lúc này không có ai ở nhà nên D kêu N lên võng nằm chung, tại đây D đã cởi quần của N ra rồi thực hiện hành vi quan hệ tình dục nhưng sợ N có thai nên D dừng lại không xuất tinh vào âm đạo, cả hai tự mặc quần vào rồi N đi về nhà.

Lần thứ hai: Vào khoảng 15 giờ ngày 21/8/2023, D nhắn tin rủ N đến nhà chơi, khi N đến không có ai ở nhà, D kêu N lên võng nằm chung, tại đây Dư cởi quần của N ra rồi thực hiện hành vi quan hệ tình dục có xuất tinh vào âm đạo, sau đó cả hai tự mặc quần vào rồi N đi về nhà. Khoảng 05 ngày sau, D nhờ người mua thuốc ngừa thai rồi trực tiếp đưa cho N sử dụng.

Tang vật thu giữ gồm: 01 quần Jean màu đen; 01 áo thun nam, tay ngắn, màu xám; 01 quần Jean nhãn hiệu Winnie size L loại quần dài màu xanh; 01 áo thun, tay

ngắn, màu đen; 01 áo vải tay ngắn màu đỏ; 01 quần dài màu đỏ; 01 quần lót màu vàng xanh; 06 tấm hình thể hiện nội dung nhắn tin điện thoại giữa D và N (bản photo); 01 giấy khai sinh tên Nguyễn Thị Bích N (bản photo).

Tiến hành đối chất giữa D và N thể hiện: Cả hai đã quan hệ tình dục với nhau tổng cộng hai lần, các lần quan hệ tình dục đều tự nguyện, không ai biết, D không có ép buộc hay uy hiếp đối với N.

Căn cứ Giấy chứng nhận thương tích số 48/CN ngày 31/8/2023 của Bệnh viện đa khoa quận T về việc khám trinh của Nguyễn Thị Bích N, sinh ngày 18/10/2008 kết luận: Màng trinh dãn rộng, vết rách cũ vị trí 12 giờ, 3 giờ, 9 giờ, không chảy máu.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra gia đình bị hại và phía gia đình của D đã thỏa thuận bồi thường xong số tiền 35.000.000 đồng. Ngày 30/10/2023, bị hại và đại diện gia đình bị hại đã có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho D.

Tại Cáo trạng số 49/CT-VKSVT ngày 14/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội *"Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi"* theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa bị cáo thống nhất với nội dung cáo trạng và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, không bổ sung gì thêm, đồng thời đề nghị:

* Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội *"Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi"*.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 04 năm đến 05 năm tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

* Về trách nhiệm dân sự: Công nhận gia đình bị hại và gia đình của bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong số tiền 35.000.000 đồng.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 quần Jean nhãn hiệu Winner size L, loại quần dài; 01 áo thun màu đen tay ngắn; 01 áo vải màu đỏ tay ngắn; 01 quần dài

vải màu đỏ; 01 quần lót màu vàng xanh; 01 võng dù màu đen; 01 quần dài Jean nam màu đen; 01 áo thun nam tay ngắn màu xám.

- Tịch thu lưu hồ sơ các vật chứng gồm: 06 tấm hình thể hiện nội dung nhắn tin điện thoại giữa D và N (bản photo); 01 giấy khai sinh tên Nguyễn Thị Bích N (bản photo).

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại thống nhất với nhận định và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thấp nhất đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Đối với người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng họ đã có lời khai trong quá trình điều tra, trường hợp cần thiết sẽ công bố lời khai, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Trong quá trình điều tra và qua thẩm tra, đối chất tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác. Như vậy, có đủ cơ sở xác định bị cáo và bị hại có tình cảm yêu thương nhau và đã tự nguyện quan hệ tình dục với nhau 02 lần vào đầu tháng 8/2023 và vào ngày 21/8/2023 khi bị hại chưa đủ 16 tuổi. Căn cứ Giấy chứng nhận thương tích số 48/CN ngày 31/8/2023 của Bệnh viện đa khoa quận T về việc khám trinh của Nguyễn Thị Bích N, sinh ngày 18/10/2008 kết luận: Màng trinh dãn rộng, vết rách

cũ vị trí 12 giờ, 3 giờ, 9 giờ, không chảy máu. Hành vi của bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội *"Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi"* theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự, việc đưa ra truy tố và xét xử bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội: Xét bị cáo là thanh niên đã trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức và năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ hành vi quan hệ tình dục với người dưới 16 tuổi là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo quan hệ tình dục với bị hại đến 02 lần nên đây là lỗi cố ý trực tiếp. Mặc dù, giữa bị cáo và bị hại có quan hệ tình cảm yêu thương nhau nhưng tính đến ngày bị xâm phạm thì bị hại chưa đủ 16 tuổi, ở tuổi này cơ quan sinh sản của bị hại chưa phát triển toàn diện, nhận thức của bị hại chưa đầy đủ, đúng đắn về mặt tình cảm, nếu bị xâm phạm sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe sinh sản và sự phát triển bình thường về mặt thể chất và tâm sinh lý của trẻ em nên được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh để răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Do đó, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, sống có ích cho bản thân, gia đình và xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự, gia đình bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường tiền cho bị hại xong, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong số tiền 35.000.000 đồng, gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét xử lý.

[7] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

[8] Xử lý vật chứng: Theo như nhận định và đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định.

Xét người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại là có cơ sở chấp nhận.

Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội *"Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi"*.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 01/9/2023.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 quần Jean nhãn hiệu Winner size L, loại quần dài; 01 áo thun màu đen tay ngắn; 01 áo vải màu đỏ tay ngắn; 01 quần dài vải màu đỏ; 01 quần lót màu vàng xanh; 01 võng dù màu đen; 01 quần dài Jean nam màu đen; 01 áo thun nam tay ngắn màu xám.

- Tịch thu lưu hồ sơ các vật chứng gồm: 06 tấm hình thể hiện nội dung nhắn tin điện thoại giữa D và N (bản photo); 01 giấy khai sinh tên Nguyễn Thị Bích N (bản photo).

(Vật chứng được lưu giữ tại kho vật chứng thuộc Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh theo Quyết định chuyển vật chứng số 36/QĐ-VKSVT ngày 14/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành

án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- VKSND huyện Vĩnh Thạnh;
- CAND huyện Vĩnh Thanh;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thạnh;
- Sở Tư pháp thành phố Cần Thơ;
- Bị cáo; Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Sáu

Nơi nhận:
- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- VKSND huyện Vĩnh Thạnh;
- CAND huyện Vĩnh Thanh;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thạnh;
- Sở Tư pháp thành phố Cần Thơ;
- Bị cáo; Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA